

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự về Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 504/2017/HNST (TLST-HNGĐ) ngày 14 tháng 12 năm 2017 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa các đương sự:

Người yêu cầu: Ông **Nguyễn Hữu Tr**, sinh năm 1979;
Thường trú: Số C đường B, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Bà **Bùi Lê Xuân Tr**, sinh năm 1979;
Thường trú: Số C đường B, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 81; 82; 83, 84, 107; 110; 116; 117; 118 và 119 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật thi hành án dân sự năm 2008;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hữu Tr và bà Bùi Lê Xuân Tr.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Ông Nguyễn Hữu Tr và bà Bùi Lê Xuân Tr cùng xác nhận và cam đoan là có 02 (Hai) người con chung tên là Nguyễn Bùi Gia Ph, giới tính: Nam, sinh ngày 04 tháng 02 năm 2007 và Nguyễn Bùi Gia H, giới tính: Nữ, sinh ngày 05 tháng 01 năm 2009.

Về việc nuôi con: Ông Nguyễn Hữu Tr và bà Bùi Lê Xuân Tr đã cùng tự nguyện thỏa thuận và đồng ý giao cho mỗi người nuôi một người con, cụ thể là giao cho ông Nguyễn Hữu Tr là người trực tiếp nuôi người con tên là Nguyễn Bùi Gia Ph cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) và giao cho bà Bùi Lê Xuân Tr là người trực tiếp nuôi người con tên là Nguyễn Bùi Gia H cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Hữu Tr và bà Bùi Lê Xuân Tr đã cùng tự nguyện thỏa thuận và đồng ý về việc ông Nguyễn Hữu Tr có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi người con tên là Nguyễn Bùi Gia H hàng tháng với số tiền cấp dưỡng là 5.000.000 đồng/ 01 tháng (Năm triệu đồng mỗi tháng) cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Ông Nguyễn Hữu Tr không yêu cầu bà Bùi Lê Xuân Tr cấp dưỡng nuôi con vì ông Nguyễn Hữu Tr có đủ điều kiện và khả năng nuôi con.

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên sẽ được ông Nguyễn Hữu Tr và bà Bùi Lê Xuân Tr tự thực hiện hoặc thực hiện tại Cơ quan Thi hành án dân sự (Chi cục Thi hành án dân sự) có thẩm quyền vào ngày 16 (Mười sáu) dương lịch hàng tháng và bắt đầu thực hiện kể từ ngày 16 tháng 01 năm 2018. Nếu ngày giao nhận tiền trùng vào ngày lễ hoặc ngày nghỉ thì sẽ được thực hiện vào ngày kế tiếp theo ngay sau đó.

Trường hợp ông Nguyễn Hữu Tr không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con như nêu trên thì bà Bùi Lê Xuân Tr có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự (Chi cục Thi hành án dân sự) có thẩm quyền giải quyết.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Bùi Lê Xuân Tr, nếu ông Nguyễn Hữu Tr không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên, thì hàng tháng ông Nguyễn Hữu Tr còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả để trả cho bà Bùi Lê Xuân Tr theo quy định tại các Điều 357 và 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với bà Bùi Lê Xuân Tr do ông Nguyễn Hữu Tr không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hữu Tr và bà Bùi Lê Xuân Tr cùng xác nhận và cam đoan là không có tài sản chung, không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.3. *Về nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung:* Ông Nguyễn Hữu Tr và bà Bùi Lê Xuân Tr cùng xác nhận và cam đoan là không có khoản nợ nào chung và không phải thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai, không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.4. *Về lệ phí:* Lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) do ông Nguyễn Hữu Tr và bà Bùi Lê Xuân Tr cùng tự nguyện chịu. Được trừ vào số tiền mà ông Nguyễn Hữu Tr và bà Bùi Lê Xuân Tr đã nộp tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AG/2014/0005794 ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Hữu Tr và bà Bùi Lê Xuân Tr đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành (có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2018) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND Quận 5;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Ủy ban nhân dân Phường C, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu văn phòng và hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tường